Nhà đẹp
SAI GON

COMPANY PROFILE

NHÀ VĂN HÓA PHỤ NỮ TP.HCM (CƠ SỞ 2) - QUẬN 7

WWW.NHADEPSAIGON.COM.VN

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION CO.,LTD - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 . Fax: (08) 3588 8251 . Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION CO.,LTD - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 8251 Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

PROFILE CONTENT

1. INTRODUCTION
2. LEGAL DOCUMENT & BUSINESS LICENSE
3. PERSONNEL
4. FINANCE
5. EQUIPMENT & MACHINERY
6. IMPLEMENTED PROJECTS
7. PHOTOS
8. SAFETY MANUAL

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 8251 Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

1. INTRODUCTION

INTRODUCTION

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd

To: Clients

Our company is established for operating in the field of construction of housing, office building, factory, various elements of infrastructure with different scales from high rise buildings to local houses. Our company existence and development is that providing the quality, devotion and thoughtfulness to our clients as well as supporting to manage effectively the construction project.

To accomplish our duty, we thoroughly implement followings commitments:

1. Compliance with law / regulation during business operation.
2. Perform construction project in compliance with design, methodology, procedure which are indicated in relevant standards, criteria for quality assurance, safety and construction progress.
3. Listening, investigating Client's demands and aspirations which are the motivation for us to accumulate experiences and skills to satisfy the customer's wishes the more the better.
4. Do not promise what we can not meet.
5. Organize training course regularly to enhance practical skills and workmanship for staffs.
6. The company always takes care about all employees and provides sufficient safety equipments to workers in order to ensure safety, security and environmental hygiene on construction site.
7. Creating favorable conditions for clients involved in the construction process, with the motto **"PROFESSION, DEDICATION, ON-TIME, and ACCURACY"** and always maintains the highest quality possibly and gradually establishes the standard of quality according to the **Quality-Class of construction of NHA DEP SAI GON Construction Co.**

We very appreciate your attention, support and cooperation.

Sincerely,

Chairman

2. LEGAL DOCUMENT and BUSINESS LINCENS

BUSINESS LINCENSE

Planning and Investment Department
Hochiminh City
BUSINESS REGISTRATION DIVISION

Republic Socialist Vietnam
Independence-Freedom-Happiness

BUSINESS LICENSE
SINGLE SHARE-HOLDER LIMITTED COMPANY

Business Code: 0305390322

First registration: 14th December 2007
Registration of 9th Amendment: 15th May 2014

Translation

1. Enterprise's name

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION COMPANY LIMITTED

In foreign language:

Abbreviation:

2. Address of head office

37 Nguyen Binh Khiem Street, Ward 1, Go Vap District, Hochiminh City, Vietnam

Telephone: 0835888251 Fax: 0835888251

Email: Website:

3. Main activity area

No.	Activity	Code
1	Building house: - Details: building houses, factory, infrastructure, drainage and water supply, waste treatment, irrigation and transportation.	4100 (Main)
2	Design: - Details: Interior Finishing	7410
3	Manufacture of food products that is not classified yet - Details: manufacture coffee bean (Not at head office)	1079
4	Sale furniture for family - Details: sale and purchase handicraft product, wooden furniture, home appliances	4649
5	Other manufacture that is not classified - Details: manufacture, fabricate wooden furniture, handicraft, exterior & interior furniture. Product construction material (Except: mechanical fabrication, recycling waste, electroplating, wooden mill, glass production, ceramic production, leather, rubber production , none production at head office)	3290
6	Sale computer, accessories and software - Details: Sale computer and accessories	4651
7	Sale food - Details: sale and purchase coffee bean	4632
8	Sale other construction material and equipments. - Details: sale and purchase construction material, interior furniture	4663
9	Other mining that is not classified yet - Details: mining (not at head office)	0899

No.	Activity	Code
10	Project management Consultant - Details: Project management Consultant	7020
11	Produce concrete, cement and gypsum products - Details: piles production (not at head office)	2395
12	Site preparation. - Details: Pile jacking, site preparation.	4312
13	Architecture and Relevant Technical Consultant Details: construction design for house – factory, construction design for urban infrastructure project. Supervising construction and finishing of house and factory. Consultant for tendering. Prepare cost estimate for construction project. Verifying design of house, factory and urban infrastructure project as well	7110
14	Real state, ownership of land user right or rental Details: real state	6810
15	Installation of electrical system (No mechanical fabrication, waste recycling, electroplate at office)	4321
16	Installation of water supply, drainage, heater and air conditioner (No mechanical fabrication, waste recycling, electroplate at office)	4322
17	Construction of railway and road	4210
18	Construction of Public Works	4220
19	Construction of other housing project	4290
20	Demolition and dismantle	4311
21	Installation of other construction (No mechanical fabrication, waste recycling, electroplate at office)	4329
22	Finishing construction project	4330
23	Other construction activities Details: Bored pilling, RC pile driving, testing humidity and project. Preventing humidity at buildings. Installing poles. Uninstall steel structure which is not fabricated. Bending steel.	4390
24	Fabricate metal structure. (not at head office)	2511

Translation

4. Charter capital 10.000.000.000 VND
In words (Ten billion VND)

5. Legal capital 6.000.000.000 VND
In words (Six billion VND)

6. Owner

Full name: NGUYEN THANH NHAN Gender: Male

Date of birth: *01/08/1974* Ethnic: *Kinh* Nationality: *Vietnam*

Type of individual identification: *ID card*

No.: *024501282*

Issued date: *18/03/2010* By: *Hochiminh City Police Department*

Residence registration:

37 Nguyen Binh Khiem Street, Ward 1, Go Vap District, Hochiminh City, Vietnam

Present residence:

37 Nguyen Binh Khiem Street, Ward 1, Go Vap District, Hochiminh City, Vietnam

7. Legal representative

Translation

Title: *Director*

Full name: ĐÀO NGỌC MỸ TÒAN Gender: Female

Date of birth: *09/07/1982* Ethnic: *Kinh* Nationality: *Vietnam*

Type of individual identification: *ID card*

No.: *024501283*

Issued date: *19/03/2010* By: *Hochiminh City Police Department*

Residence registration:

37 Nguyen Binh Khiem Street, Ward 1, Go Vap District, Hochiminh City, Vietnam

Present residence:

37 Nguyen Binh Khiem Street, Ward 1, Go Vap District, Hochiminh City, Vietnam

8. Branch

9. Representative office

10. Business Location

Head of Division
(Signed)

Lam Thi Thu Cuc

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 0305390322

Đăng ký lần đầu: ngày 14 tháng 12 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ 9: ngày 15 tháng 05 năm 2014

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG NHÀ ĐẸP SÀI GÒN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

37 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: *0835888251* Fax: *0835888251*

Email: Website:

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại - Chi tiết: Thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước, xử lý chất thải, cấp thoát nước, xử lý chất thải, thủy lợi, giao thông	4100 (Chính)
2	Hoạt động thiết kế chuyên dụng -Chi tiết: Thi công trang trí nội ngoại thất công trình	7410
3	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu -Chi tiết: Chế biến cà phê (không hoạt động tại trụ sở)	1079
4	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình -Chi tiết: Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, đồ mộc gia dụng, thiết bị gia dụng	4649
5	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu -Chi tiết: Sản xuất , gia công đồ mộc gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ, trang trí nội ngoại thất; Sản xuất vật liệu xây dựng (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở , chế biến gỗ, sản xuất thủy tinh – gốm sứ, thuộc da, luyện cán cao su tại trụ sở. Không sản xuất tại trụ sở). Sản xuất khung nhà thép tiền chế; sản xuất các sản phẩm bằng thép (không hoạt động tại trụ sở)	3290
6	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm -Chi tiết: Mua bán máy vi tính, thiết bị ngoại vi	4651
7	Bán buôn thực phẩm -Chi tiết: Mua bán cà phê	4632

STT	Tên ngành	Mã ngành
8	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng -Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, trang trí nội ngoại thất	*4663*
9	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu -Chi tiết: Khai thác mỏ - khoáng sản (không hoạt động tại trụ sở)	*0899*
10	Hoạt động tư vấn quản lý -Chi tiết : Tư vấn quản lý dự án	*7020*
11	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao chi tiết: Sản xuất cọc (không hoạt động tại trụ sở).	*2395*
12	Chuẩn bị mặt bằng chi tiết: Ép cọc; Chuẩn bị mặt bằng.	*4312*
13	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng - công nghiệp. Tư vấn đấu thầu. Lập dự toán tổng dự toán công trình xây dựng. Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.	*7110*
14	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	*6810*
15	Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	*4321*
16	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	*4322*
17	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	*4210*
18	Xây dựng công trình công ích	*4220*
19	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4290*
20	Phá dỡ	*4311*
21	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	*4329*
22	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
23	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Khoan cọc nhồi, đóng cọc, thử độ ẩm và các công trình thử. Chống ẩm các tòa nhà. Chôn chân trụ. Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất. Uốn thép	*4390*
24	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	*2511*

4. Vốn điều lệ 10.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười tỷ đồng

5. Vốn pháp định 6.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Sáu tỷ đồng

6. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: NGUYỄN THÀNH NHÂN Giới tính: *Nam*
Sinh ngày: *01/08/1974* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*
Số: *024501282*
Ngày cấp: *18/03/2010* Nơi cấp: *Công an Tp.HCM*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
37 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại:
37 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

7. Người đại diện theo pháp luật của công ty
Chức danh: *Giám đốc*
Họ và tên: ĐÀO NGỌC MỸ TOÀN Giới tính: *Nữ*
Sinh ngày: *09/07/1982* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*
Số: *024501283*
Ngày cấp: *19/03/2010* Nơi cấp: *Công an Tp.HCM*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
37 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại:
37 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Thông tin về chi nhánh

9. Thông tin về văn phòng đại diện

10. Thông tin về địa điểm kinh doanh

KT. TRƯỞNG PHÒNG
Phó Trưởng Phòng

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Lâm Thị Thu Cúc

Mẫu **CD4** ban hành theo
QĐ số 998/2001/QĐ-BCA(C11)
Ngày 10 - 10 - 2001

BỘ CÔNG AN
CATP HỒ CHÍ MINH
Số TC41906 /ĐKMD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÃ ĐĂNG KÝ MẪU DẤU

Căn cứ Nghị định số 58/2001/NĐ-CP ngày 24 - 8 - 2001 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 07/2002/TT-LT ngày 6/5/2002 về việc quản lý và sử dụng con dấu.

Công an **TP.HCM Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH**
chứng nhận mẫu dấu dưới đây của
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG NHÀ ĐẸP SÀI GÒN

đã đăng ký và được phép sử dụng từ ngày 07 tháng 4 năm 2011

MẪU DẤU ĐĂNG KÝ

Ngày 6 *tháng* 4 *năm 200* 2011

P.TRƯỞNG PHÒNG CS QLHC về TTXH

M.S.D.N: 0305390322-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG NHÀ ĐẸP SÀI GÒN
Q. GÒ VẤP - TP. HỒ CHÍ MINH

Thượng tá Lê Duy Bình

Quyển số 118 Tờ 23

3. PERSONNEL

ORGANIZATION CHART

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd

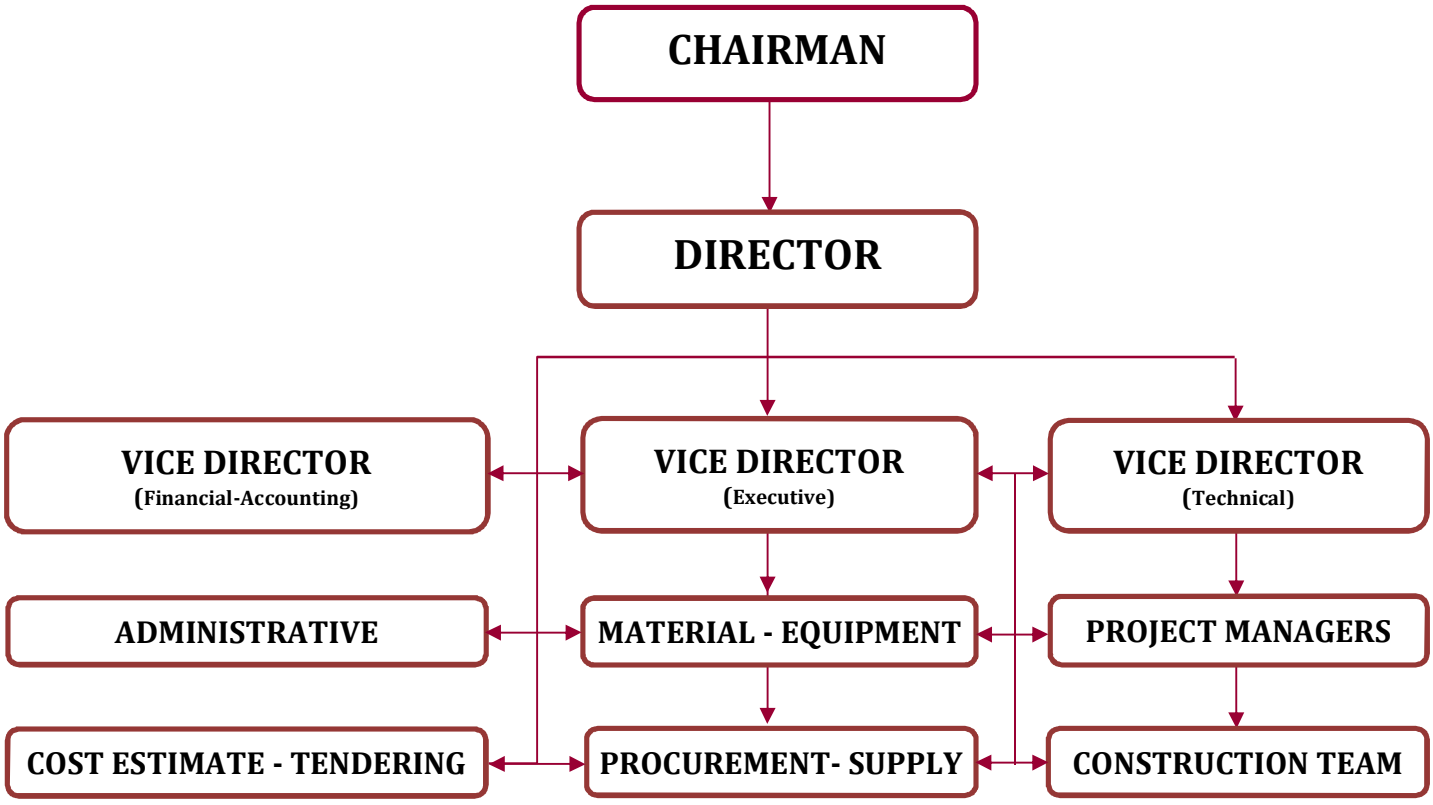

LIST OF KEY PESONNEL

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd

No.	Name	Major	Title	Working Expirence
1	Nguyễn Thành Nhân	Construction Engineer	Project Principal, Technical Management	Fr.1998 to present
2	Trần Văn Bình	Electrical Engineer	Specialist	Fr.2003 to present
3	Nguyễn Sơn Hà	Construction Engineer	ditto	Fr.2009 to present
4	Nguyễn Triệu Giang	Construction Engineer	"	Fr.2004 to present
5	Nguyễn Thanh Minh	Economic Construction Engineer – Project Management	"	Fr.1992 to present
6	Lê Đình Triệu Giang	Construction Engineer	"	Fr.2004 to present
7	Lê Ngọc Tâm	Construction Engineer	"	Fr.2010 to present
8	Huỳnh Chân Như	Architect	"	Fr.2002 to present
9	Nguyễn Văn Sang	Construction Engineer	"	Fr.2007 to present
10	Vũ Văn Chinh	Electrical Engineer - Industry	"	Fr.2004 to present
11	Huỳnh Công Hải	Construction Technician	"	Fr.2005 to present
12	Nguyễn Thanh Hải	Construction Technician	"	Fr.2006 to present
13	Dương Công Ty	Construction Technician	"	Fr.2009 to present
14	Lê Văn Đính	Architect	"	Fr.2000 to present
15	Lê Công Giảng	Construction Engineer	"	Fr.2004 to present
16	Trần Mạnh Hải	Water Supply & Drainage Engineer	"	Fr.2008 to present
17	Hoàng Thanh Long	Construction Engineer	"	Fr.2009 to present
18	Nguyễn Trung Thiện	Construction Engineer	"	Fr.2005 to present
19	Nguyễn Minh Thi	Construction Engineer	"	Fr.2010 to present

No.	Name	Major	Title	Working Expirence
20	Vũ Duy Huynh	Construction Engineer	"	Fr.2008 to present
21	Lê Anh Cảnh	Construction Engineer	"	Fr.2012 to present
22	Bùi Chương Đạt	Land / Geographical Surveyor	"	Fr.2001 to present
23	Trần Hữu Trí Dũng	Construction Engineer	"	Fr.2008 to present
24	Nguyễn Phi Nam	Construction Engineer	"	Fr.2009 to present
25	Nguyễn Quốc Vinh	Construction Engineer	"	Fr.1999 to present
26	Lê Trung Dũng	Construction Engineer	"	Fr.2009 to present
27	Nguyễn Thanh Long	Construction Technician	"	Fr.2011 to present
28	Tiêu Thanh Bảo	Land / Geographical Surveyor	"	Fr.1992 to present
29	Lê Văn Hoạch	Electrical Engineer	"	Fr.2011 to present
30	Nguyễn Văn Qua	Electrical Engineer	"	Fr.2000 to present
31	Nguyễn Công Khanh	Civil Engineer – Road Infrastructure	"	Fr.2010 to present
32	Trần Thiện Cảnh	Petroleum & Geological Engineer	"	Fr.2006 to present
33	Đặng Trường Trà	Petroleum & Geological Engineer	"	Fr.2009 to present
...				

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 8251 Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

4. FINANCE

FINANCIAL CAPABILITY

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd

Unit: VND

No.	Description	Year 2011	Year 2012	Year 2013
1	Total Asset	16.131.812.069	39.265.429.254	62.757.448.858
2	Account Payable	7.569.972.533	28.181.915.889	50.877.289.093
3	Current Asset	15.815.092.442	38.708.220.486	62.291.484.398
4	Short Term Liabilities	7.569.972.533	28.181.915.889	50.813.353.093
5	Revenue	95.972.649.362	90.616.234.456	149.668.237.005
6	Profit before tax	727.369.755	1.115.781.866	1.230.526.544
7	Profit after tax	545.527.316	836.836.399	922.894.908

Credit line is 70 bilion VND provided by Bank for Investment and Development of Vietnam JSC (BIDV) – Sai Gon South Branch.

5. EQUIPMENT & MACHINERY

CONSTRUCTION EQUIMENT & MACHINERY LIST

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd

No.	Description (Type, Brand)	Number	Unit	Manufactured Year	Possession	Status
1	Concrete Mixing Machine	08	Set	2011	Owned	Good
2	Scaffolding	500	Set	2011	ditto	ditto
3	Platform for Formwork	2000	Pcs	2011	"	"
4	Grinding Machine	21	Unit	2011	"	"
5	Levelling Machine	02	Set	2011	"	"
6	Total Station	02	Set	2012	"	"
7	Steel Cutting Machine	10	Unit	2013	"	"
8	Bending Machine	12	Unit	2010	"	"
9	Platform Compactor	05	Unit	2013	"	"
10	Concrete Rod Vibriator	10	Unit	2013	"	"
11	Lifting	08	Set	2007	"	"
12	Drilling Machine	08	Set	2011	"	"
13	Pump	10	Unit	2011	"	"
14	Welding Machine	13	Unit	2011	"	"
15	Compactor	14	Unit	2010	"	"
16	Genrator 150KVA	03	Set	2009	"	"
17	Compressor	05	Set	2010	"	"
18	Bored Pile Equipment	02	Set	1999	"	"
19	Tilling Cutting Machine	13	Set	2010	"	"
20	Mud Pumping	05	Unit	2011	"	"
21	Back Hoe	03	Unit	2010	"	"
22	Tower Crane	02	Set	2011	"	"
23	Hydraulic Jack	03	Set	2011	"	"
24	Truck >7 Ton	02	Unit	2009	"	"

Bored pile machine

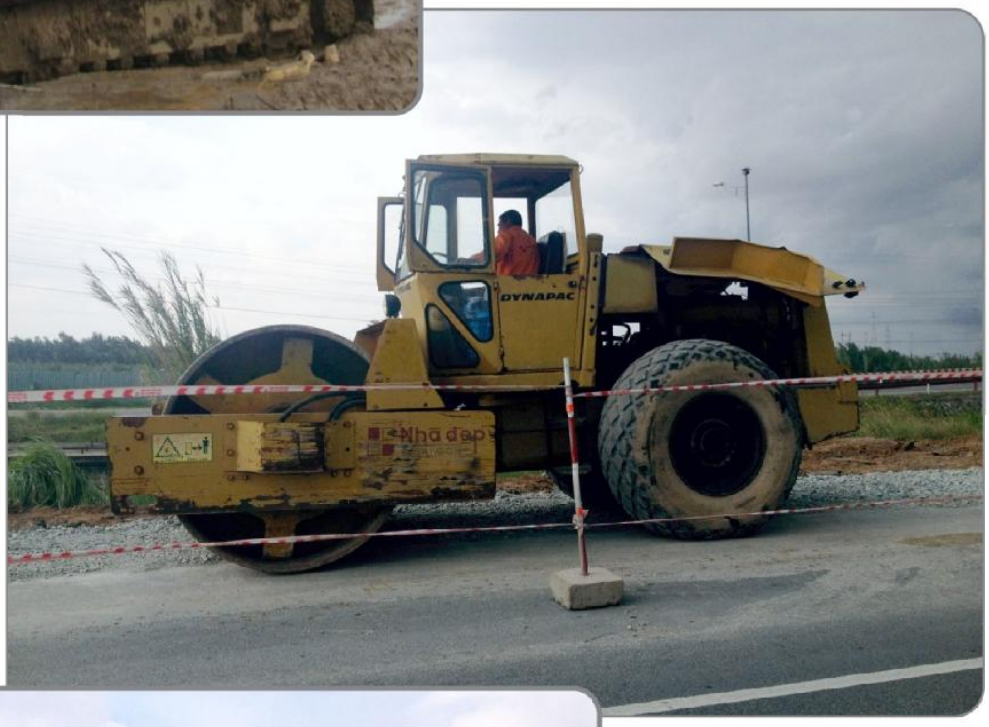

Roller

Roller

Crane - Jacking machine

Excavator

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION CO.,LTD - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fa: (08) 3588 Tax code: 0 3 0 5 3 9 0 3 2 2 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

Tower crane

Lift

6. IMPLEMENTED PROJECTS

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fa: (08) 3588 Tax code: 0 3 0 5 3 9 0 3 2 2 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

LIST OF PROJECTS COMPLETED OR BEING IMPLEMENTED

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd

No.	Projects	Location	Contract price (billion vnd)	Client	Scope of works	Project scale	Duration
1	Resort Coffee Tour	Buon Ma Thuot	12,5 bil.	My Dinh JC	Structure and Finishing	Area: 1.860 m^2 Works Item: 02 Villas, 01 Restaurant, 01 Hotel	12/2011-06/2012
2	Office Building	Tan Binh – HCMC	10,4 bil.	My Dinh JC	Structure and Finishing	Area: 2.600m^2 Works Item: 02 Basements, 09 Floors, Grade III	01/2012-02/2013
3	Women Cultural House Of HCMC (Branch II)	District 7 – HCMC	73,7 bil.	Women Cultural House Of HCMC	Structure and Finishing	Area: 6.370m^2 Works Item: Ground Floor, 04 Floors, Grade II	05/2012-04/2013
4	uPVC Sheet Pile Manufacture (Package Pilling)	Hiep Phuoc IP – HCMC	27,5 bil.	Sai Gon Industry Corporation (CNS)	Pilling	Area: 5.040m^2 Works Item: Factory, Grade II	05/2012-07/2012
5	uPVC Sheet Pile Manufacture (Package Structure)	Hiep Phuoc IP – HCMC	74,5 bil.	Sai Gon Industry Corporation (CNS)	Structure and Finishing	Area: 5.040m^2 Works Item: Factory, Grade II	02/2013-07/2013
6	Office Building 58-60 Nguyen Tat Thanh	District 4 – HCMC	31,6 bil.	Sai Gon Industry Corporation (CNS)	Basement	Area: 6750m^2 Works Item: 2 Basements, 12 Floors, Grade II	02/2013-07/2013

No.	Projects	Location	Contract price (billion vnd)	Client	Scope of works	Project scale	Duration
7	Office Building 58-60 Nguyen Tat Thanh	District 4 – HCMC	42,5 bil.	Sai Gon Industry Corporation (CNS	Structure, Architecture, Drainage and Water Supply	Area: 6750m^2 Works Item: 2 Basements, 12 Floors, Grade II	10/2013-06/2014
8	Office for Urban Transport Division No. 3	District 12 – HCMC	3,5 bil.	My Dinh JC	Structure and Finishing	Area: 1.250 m^2 Works Item: Ground Floor, 4 Floors, Grade III	1/2011 – 9/2011
9	Office Building	Tan Binh – HCMC	7,8 bil.	My Dinh JC	Structure and Finishing	Area: 3.400m^2 Works Item: 02 Basements , 10 Floors, Grade II	4/2011 – 1/2112
10	Cao Nguyen Building	District 3 – HCMC	7,5 bil.	Nguyen Ngọc Thanh	Structure and Finishing	Area: 853,15 m^2 Works Item: Ground Floor , 06 Floors, Grade III	6/2011 – 1/2012
11	SacomBank – Phu Nhuan Branch	Phu Nhuan – HCMC	11,5 bil.	Cotec	Structure and Finishing	Area: 600 m^2 Works Item: 01 Basement, 05 Floors, Grade III	7/2011 – 5/2012
12	Garden Villa	District 2 – HCMC	4,5 bil.	Le Thi Xuan Sanh	Structure and Finishing	Area: 1.590 m^2 Works Item: 1 Ground Floor, 3 Floors	9/2011 – 5/2012
13	VALTA building	District 1 – HCMC	10,5 bil.	Cotec	Structure and Finishing	Area: 2.400 m^2 Works Item: 01 Basement, 10 Floors, Grade II	10/2011 – 07/2012
14	Interior Finishing	Office of IVB Branch	10 bil.	Cotec	Interior Finishing	Area: 5.000m^2	12/2009 – 2/2010

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION CO.,LTD - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 8251 Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

7. IMPLEMENTED PROJECTS

PROJECT INFORMATION:

Package : Building and installation of equipment
Project : Women Cultural House Of HCMC (Branch II)
Location : Lot MD8 Phu My Hung (Saigon South), District 7, HCMC
Client : Women Cultural House Of HCMC

Project Scale : Area 3.041m^2. Building area 8.717m^2. 05 floors, Penthouse and Roof
Project class : Public project, Grade II
Contract Price : 73,7 billion VND
Implemented year: 2012

Major Scope : Building, finishing and equipment installation, including:
- Driving PPCP, static test
- Main item (Concreting floors with size 19m x 64m each)
- Swimming pool
- Underground water tank, waste water treatment tank, septic tank
- Road, lighting, drainage and Water Supply
- Fire prevention and Firefighting, emergency, communication
- Equipment: Communication, emergency Fire prevention and Firefighting, air conditioner, transformer 1000KVA, swimming pool equipment, waste water plant and elevator

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION CO.,LTD - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 8251 Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

PROJECT INFORMATION:

Package : Building underground structure (Pilling and foundation, basement)
Project : uPVC Sheet Pile Manufacture
Location : Lot C26, Road no. 16, Hiep Phuoc IP, Nha Be District, HCMC
Client : Sai Gon Industry Corporation (CNS)
Project Scale : Building area 6.630m^2. Drive test PPC pile - 208m. Static test (1.000 ton). Driving PPC pile - 38.055 m. 34 m depth
Project class : Factory, Grade II
Contract Price : 27,5 billion VND
Implemented year: 2012

uPVC SHEET PILE MANUFACTURE (PILE JACKING)

PROJECT INFORMATION:

Package : Building, electrical system and drainage and water supply, infrastructure
Project : uPVC Sheet Pile Manufacture
Location : Lot C26, Road no. 16, Hiep Phuoc IP, Nha Be District, HCMC
Client : Sai Gon Industry Corporation (CNS)

Project Scale : Building area 6.630m^2. 2 floor facory building. 3 floor building office
Project class : Factory, Grade II
Contract Price : 74,5 billion VND
Implemented year: 2013

Major Scope:

a. Building, electrical system and drainage and waer supply, infrastructure:
- Factory: 02 floors, area 5.040m^2 per floor, 8m span. 1st floor height is 7m, 2nd floor height is 11m.
- Office building: 03 floors, area 448m^2 per floor.
- Parking area, pumping station, power station, securiv house, fencing, drainage trench.
- 02 underground water tank: Tank 1 (40mx4mx4m) and tank 2 (8mx7mx1,3m)

b. Infrastructure:
- Internal road: placing bituminous concrete 4.106m^2
- Storm drainage system, waste water drainage

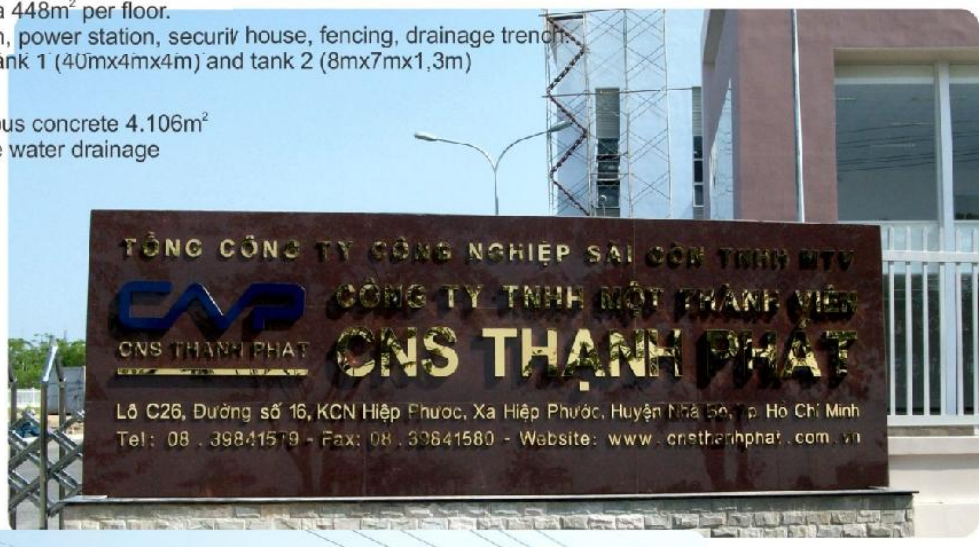

PROJECT INFORMATION:

Package	: Building underground structure (Pilling and fundation, basement)
Project	: Office Building 58-60 Nguyen Tat Thanh
Location	: 58-60 Nguyen Tat Thanh Street, Ward 4, District 4, HCMC
Client	: Sai Gon Industry Corporation (CNS)
Project class	: Office Building, Grade II
Project Scale	: D1000 bored pile, 62m depth, static testing, D400 diaphragm wall 18m depth. 02 basements with area 789m^2 per floor, consist of 12 floors
Contract Price	: 31,6 billion VND
Implemented year	: 2013

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION CO.,LTD - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 8251 Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

PROJECT INFORMATION:

Package	: Structure, architecture, drainage and water supply, waste water treatment plant
Project	: Office Building 58-60 Nguyen Tat Thanh
Location	: 58-60 Nguyen Tat Thanh St, Ward 4, Dist. 4, HCMC
Client	: Sai Gon Industry Corporation (CNS)
Project class	: Office Building, Grade II
Project Scale	: Floor area is 6.750m^2. 02 basements. 1 ground floor, 11 elevated floors
Contract Price	: 42,5 billion VND
Implemented year	: 2013

OFFICE BUILDING 58-60 NGUYEN TAT THANH

PROJECT INFORMATION:

Package : Structure and finishing
Project : Office building 123 Cong Hoa
Location : 123 Cong Hoa Street, Ward 12, Tan Binh District, HCMC
Client : Time Square Limited Company

Project class : Office building, grade III
Project Scale : Floor area 2.600m2. 02 basement, 1 ground floor, 09 elevated floors
Contract Price : 10,4 billion VND
Implemented year: 2013

PROJECT INFORMATION:

Package : Structure and labour service, finishing
Project : Office building 235 Ly Thuong Kiet
Location : 235 Ly Thuong Kiet Street, Ward 6, Tan Binh District, HCMC
Client : Eastern Forestry JS Company

Project class : Office building, Grade III
Project Scale : Floor area 2.349m^2. 7 floors, 2 basement, mezzanine and roof
Contract Price : 10,5 billion VND
Implemented year: 2013

OFFICE BUILDING 235 LY THUONG KIET

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG NHÀ ĐẸP SÀI GÒN - 37 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường 1, Quận Gò Vấp, TPHCM
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 MST: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

PROJECT INFORMATION:

Package : Construction
Project : Office building 388 Nguyen Cong Tru Street
Location : Nguyen Cong Tru Street, District 1, HCMC
Client : Mr. Nguyen Duc Than Xuan

Project class: Office building, Grade III
Project Scale : Floor area 600m^2. 1 basement, 1 ground floor, 5 elevated floor, penthouse and roof
Contract Price : 1,8 billion VND
Implemented year: 2013

OFFICE BUILDING 388 NGUYEN CONG TRU

PROJECT INFORMATION:

Package : Construction
Project : Cao Nguyen Building
Location : 218 Bis Nam Ky Khoi Nghia Street, Ward 6, District 1, HCMC
Client : Mr. Nguyen Ngoc Thanh

Project class : Office building, Grade III
Project Scale : Floor area 853m^2. 1 ground floor, 1 mezzanine, 5 elevated floors, penthouse and roof
Contract Price : 2,5 billion VND
Implemented year : 2011

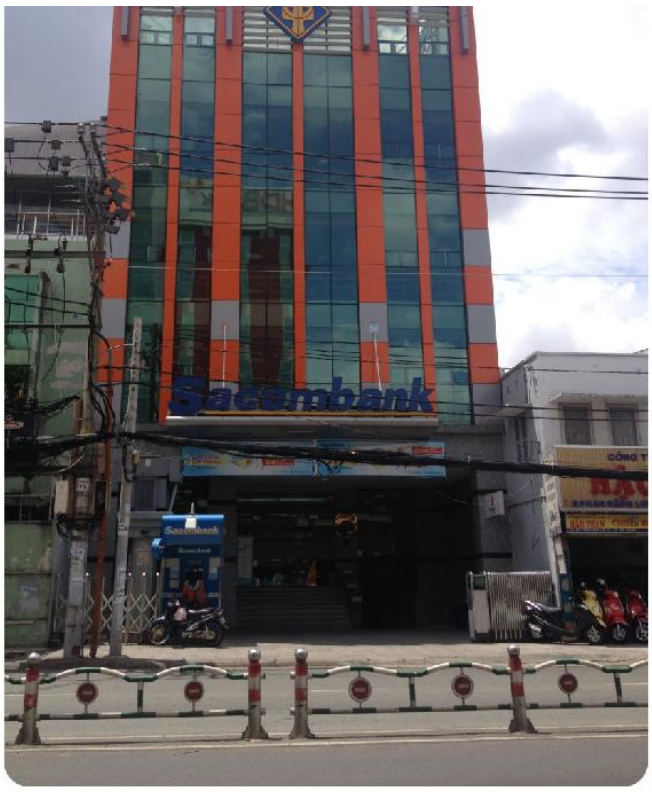

PROJECT INFORMATION:

Package : Construction
Project : SacomBank – Phu Nhuan Branch
Location : 197 Phan Đang Luu Street, Ward 1, Phu Nhuan District, HCMC
Client : Sacombank

Project class : Office building, Grade III
Project Scale : Floor area 800m2. 1 basement, 1 ground floor, 3 elevated floors, penthouse
Contract Price : 11,5 billion VND
Implemented year: 2011

PROJECT INFORMATION:

Package : Infrastructure
Project : Can Giuoc Residential – Commercial Centre
Location : Ward Truong Binh, Can Giuoc District, Long An Provice
Client : My Dinh JS Company

Project class : Infrastructure project, Grade II
Project Scale : Land area 6,6 ha.
Contract Price : 36,6 billion VND
Implemented year: 2012

Implemented items:
- Backfilling
- Water supply
- Waste water drainage, storm drainage and waste water treatment plant
- Power supply and communication
- Transportation
- Tree and parking

NHA DEP SAI GON CONSTRUCTION CO.,LTD - 37 Nguyen Binh Khiem St, Ward 1, Go Vap Dist, HCMC
Tel: (08) 3588 8225 Fax: (08) 3588 8251 Tax code: 0305390322 Email: contactus@nhadepsaigon.com.vn

8. SAFETY MANUAL

SAFETY MANUAL

NHA DEP SAI GON Construction Co.,Ltd

Safety Manual to be distributed to construction project management and key personnel on construction site of NHA DEP SAI GON Construction Co. with following purposes:

- Provide a reminder and guidance about safety basic principles.
- The construction management and safety officer will use this manual as a record and basic for training safety.
- The construction management and safety officer will use this manual to solve all issues relating safety on site from project commencement.
- Note: Also, safety regulations indicated in this manual will be applied to our sub-contractors working under NHA DEP SAI GON Construction Co.

POLICIES OF SAFETY, HYGENCE & ENVIRONMENT

- All staffs are responsible to comply with the safety manual for themselves and workers while working on site. During construction, SAFETY IS FIRST.
- Buy accident insurance for workers.
- Frequently remind / warn about the safety on site.
- Provide sufficient safe equipment for workers.
- Assign safety officer working on site in order to supervise and urge the safety implementation.
- Keep the site tidy and clean.

PERSONAL SAFETY REGULATIONS

To assure safety for individual, all workers must comply with following regulations:

- Always put on hard hat.
- Must wear safety belt while working at height.
- Workers must wear safety shoe, google and safe equipment when required.

SAFETY ON SITE

All staffs and labors working on site must be aware of:

- Knowledge of safety.
- Study the Regulations on site.
- Safety equipment for personnel.

OBLIGATION AND DUTY OF SAFETY OFFICER

- Training workers on safety.
- Often inspect and remind labors using safe equipment when working on site
- Urging labors to comply with regulated program of Hygiene – SAFETY - Environment.
- Install panel board of regulations.

- Set up warning sign board when detecting dangerous area and propose the protection measures.
- Quickly settle accident if any happened.
- Daily record site diary about safety on site.

SOME SAFETY REGULATIONS

1. SAFETY FOR WOKING AT HEIGHT

- Wear safety belt when working at height.
- Install protection handrail for working area at height.
- In confined/dangerous area there is to install warning board and temporary barricade.
- Stay within safe cage when using lifting.

2. SAFETY FOR OPENING

- Opening on floor, staircase, access road, yard must be covered or isolated by barricade.
- Provide signing board or signal lighting.

3. SAFETY FOR SCAFFOLDING

- Using scaffolding when working at height, always provide protection handrail while working with scaffolding.
- Scaffolding must be installed vertically and wedged solid.
- Scaffolding must be adhere firmly and inspected prior putting in working.
- Scaffolding must be anchored, tied to certainty structures, if it stand alone it must be got the approval of supervisor.

4. SAFETY FOR LADDER

- The ladder must be checked and repaired prior using.
- The ladder must be tied to certainty structures.
- The ladder must be to firmly structures and installed appropriately
- Must inspect the safety of ladder prior using.

5. SAFETY FOR LIFTING DEVICES

- Must be operated by trained and competent person only.
- Sign board must be established at the working area of lifting devices.
- Lifting devices must be inspected prior, and during the operation.
- In case the brake is damaged, the damage does not allow the operation of devices, a protection measure must be established to avoid unauthorized person accessing the working area of lifting devices.

6. ELECTRICAL SAFETY

- Electrical wire must be installed and connected high above and dry area.
- The connection must be safe.
- The wire must be provided by insulation.

- Must install safely the switch off the.
- Prevent the electrical wire contacts to the conductivity items.

7. SAFETY FOR WELDING WOKS

- Assure the welding machine was disconnected when repairing.
- Combustible material shall not be used nor stored nearby the weldings
- When it's raining, stop welding when working outside.
- The welder must equips mask and gloves during working.
- No smoking while welding and cutting.
- The acetylene cylinder must be kept vertically in storage and at working area.

8. FIRE PREVENTION AND FIRE FIGHTING

- All labor on site must be aware of alert and risk of fire.
- Fire prevention and fighting equipment must be allocated at high risk location and available to access and be checked frequently.
- When a fire happened, all labors must participate to fight the fire, using all possible equipment.
- In case a fire becomes serious, immediately call local firefighting squad.
- Report right away to the Management Board and Safety Division when fire happened.

9. CHEMICAL SAFETY:

- Strictly comply with manufacturer guidance.
- Hazard chemical material must be stored in safe package with label and notice of danger.
- In case of waste and spillage, it must be treated properly in accordance with procedure.
- The workers shall be protected by google, mask and gloves .... when working with chemical material.

10. SITE CLEANING:

- The garbage must be collected and dispose regularly.
- The construction material shall be stored at assigned yard.
- Keep clean the access road and staircase.
- Burning rubbish and material on site is prohibited.
- Toilets must be placed separately and must have waste treatment system to avoid environmental contamination.

11. ALCOHOL, SMOKING AND DRUG:

- Prohibit using alcohol on site.
- No smoking at flammable area.
- Do not dispose matchstick or cigarette trash into paper bin and flammable area.
- Anyone drinking alcohol, using drugs will be forced to remove from the school.

12. EMERGENCY AND LABOR ACCIDENT

- Phone number of nearest Emergency Center must be kept in the office of construction management.
- A First Aid Service must be set up on site.
- Medical persons must be adequately trained and have experience of treatment. This person must be available on site while works is being undertaken.
- The medical person must be introduced to all labors on site.

ACCIDENT TREATMENT

In case, accident unfortunately happened it must be treated according following procedure:

- The victim shall be treated initially (bandage, artificial respiration ...)
- When the accident is serious, victims must be brought to the nearest hospital.
- Propose safety measures to prevent from repetitive accident.
- Keep the site of accident unchanged.
- Report the accident to Management Board and Safety Division for the measure.

Nhà đẹp
SAI GON